

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C T
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

C T, ngày 11 tháng 6 năm 2020.

Số: 01/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2020/TLST-HNGĐ ngày 07/5/2020 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1-Chị Nguyễn Thị Thanh Nh, sinh ngày 06/10/1982;

2-Anh Vũ Văn Ph, sinh ngày 05/6/1980

Cùng địa chỉ: thôn , xã Th L, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh Nh và anh Vũ Văn Ph kết hôn ngày 26/12/2006 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Th L, huyện C T, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở tự nguyện. Thời gian đầu hai vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc, nhưng dần xuất hiện mâu thuẫn, từ đầu năm 2019 đến nay thì mâu thuẫn giữa hai vợ chồng trầm trọng, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, anh chị đã cố gắng hòa giải nhiều lần nhưng mâu thuẫn ngày càng căng thẳng không thể hàn gắn được. Nay chị Nh và anh Ph xác định tình cảm vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc chị Nh và anh Ph thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của chị Nh và anh Ph, cho chị Nh và anh Ph được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh Nh và anh Vũ Văn Ph đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Vũ Đức A sinh ngày 08/11/2007 và Vũ Minh T, sinh ngày 26/01/2011. Sau khi ly hôn anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng con Vũ Đức A và chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng con gái Vũ Minh T. Sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của hai con và phù hợp với khả năng, điều kiện nuôi dưỡng của chị Nh, anh Ph nên chấp nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Thanh Nh và anh Vũ Văn Ph thỏa thuận không phải cấp dưỡng nuôi con chung do mỗi người nuôi một con chung. Sự thỏa

thuận này là phù hợp vì chị Nh và anh Ph đều có công việc, thu nhập ổn định và mức thu nhập tương đối ngang nhau vì đều là công chức và viên chức Nhà nước nên chấp nhận.

[4] **Về tài sản chung:** Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] **Về nợ chung:** Chị Nguyễn Thị Thanh Nh và anh Vũ Văn Ph không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] **Về lệ phí:** Chị Nguyễn Thị Thanh Nh và anh Vũ Văn Ph phải chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1-Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-**Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh Nh và anh Vũ Văn Ph

-**Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Thanh Nh và anh Vũ Văn Ph có 02 con chung là Vũ Đức A sinh ngày 08/11/2007 và Vũ Minh T, sinh ngày 26/01/2011. Sau khi ly hôn anh Ph trực tiếp nuôi con Vũ Đức A, chị Nh nuôi con Vũ Minh T cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Chị Nguyễn Thị Thanh Nh và anh Vũ Văn Ph có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Ph, chị Nh thực hiện quyền này.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Chị Nguyễn Thị Thanh Nh và anh Vũ Văn Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

-**Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị Thanh Nh và anh Vũ Văn Ph tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- **Về nợ chung:** Chị Nguyễn Thị Thanh Nh và anh Vũ Văn Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2-Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thanh Nh và anh Vũ Văn Ph phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị Nh, anh Ph đã nộp theo biên lai số 0002300 ngày 07/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C T , tỉnh Quảng Ninh. Chị Nh và anh Ph đã nộp đủ lệ phí.

3-Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND.H. C T ;
- Chi cục THA dân sự H. C T ;
- UBND xã Th L
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Đoàn Hồng Thắng